

Số: 66/2026/QĐST - HNGĐ

Lào Cai, ngày 28 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 104/2026/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2026 giữa:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thị P, sinh năm 1992.

CCCD số 010192007064 do Cục C về TTXH cấp ngày 11/8/2021.

Địa chỉ: Tổ A B, phường C, tỉnh Lào Cai.

Bị đơn: anh Trần Xuân Q sinh năm 1992.

CCCD số 010092002889 do Cục C về TTXH cấp ngày 14/6/2021.

Địa chỉ: Tổ A B, phường C, tỉnh Lào Cai.

Căn cứ vào Điều 212, và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, điều 81, điều 82, điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị P và anh Trần Xuân Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị P và anh Trần Xuân Q, hôn nhân chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

Về con chung: Giao hai cháu Trần Anh T sinh ngày 19/11/2016 và cháu Trần Bảo A sinh ngày 26/8/2020 cho chị Bùi Thị P trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh Trần Xuân Q có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung số tiền 2.000.000 đồng/tháng/cháu, tổng cộng 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng)/tháng/hai cháu, thời gian cấp dưỡng tính từ

tháng 5/2026 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh Trần Xuân Q có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền cản trở.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại điều 357, điều 468 Bộ luật Dân sự.

Về án phí: Chị Bùi Thị P nhận chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001224 ngày 03/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND KV 6 Lào Cai;
- Phòng THA DS KV 6 Lào Cai;
- UBND phường Cam Đường, tỉnh Lào Cai;
- (ĐKKH tại UBND phường Bắc Lệnh; TP Lào Cai, tỉnh Lào Cai);
- Các đương sự (2);
- Lưu HS; TA.

THẨM PHÁN

Hà Thị Anh